TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-PT
Ngày: 23-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng;

Bà Trương Tố Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 27/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo liên quan đến kháng nghị:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 20-02-1994; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số A, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-11-2021 đến ngày 04-11-2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt).

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Lê Thanh M, Lê Văn TH; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người làm công cho công ty L, tại số C, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng do Lê Thanh M làm chủ sở hữu. Trong thời gian làm công tại đây, do H thiếu nợ nhiều người không có tiền trả nên H đã nảy sinh ý định đột nhập vào công ty L để lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ. Với ý định như vậy, vào khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 01-11-2021, H một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 83P3-459.09 đi đến nhà của Lê Văn TH, tại số B, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S, để lấy trộm bộ điều khiển mở cửa cuốn của công ty L nhằm đột nhập vào trong tìm tài sản lấy trộm, do TH là người quản lý công ty nên cất giữ bộ điều khiển mở cửa cuốn của công ty L. H đi đến nhà của TH rồi đột nhập vào bên trong từ đường trên mái nhà bằng cách H chui vào trong nhà từ khoảng trống giữa hai mái nhà trước và sau. Khi vào trong nhà, H đi ra phía trước nhà của TH lấy trộm số tiền 70.000 đồng rồi để vào trong túi, rồi H tiếp tục lấy bộ điều khiển mở cửa cuốn của công ty L. Sau khi lấy trộm tiền và bộ điều khiển tại nhà của TH xong, H mở cửa chính nhà của TH để tẩu thoát ra bên ngoài và tiếp tục lấy trộm một áo khoác màu ghi nhằm mục đích để trùm lên đầu rồi đeo khẩu trang để camera của công ty L không phát hiện ra, H một mình đi đến công ty L dùng bộ điều khiển mở cửa cuốn của công ty lên khoảng 50 đến 60 cm thì dừng lại, rồi H đột nhập vào bên trong và đi vào căn phòng kính phía bên trái, lúc này H nhìn thấy trên bàn có chùm chìa khóa tủ nên lấy mở hộc tủ bàn làm việc. Sau khi mở được tủ, H nhìn thấy có nhiều tờ tiền có mệnh giá từ 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng, H dùng hai tay gom hết số tiền này rồi đi ra để vào hộc xe mô tô 83P3-459.09 và bỏ chạy đi về phía đường LD, trên đường bỏ chạy thì H nghĩ bị camera của công ty ghi lại hình ảnh lại sẽ bị phát hiện nên H nảy sinh ý định quay trở lại đập vỡ màn hình tivi ghi hình camera của công ty. H đã lấy trộm một cây búa tại tiệm sửa xe trên đường CT, phường E, thành phố S rồi quay lại công ty, khi đến nơi, H ngắt điện của công ty rồi đột nhập vào công ty như lúc đầu, H đi đến phòng kính và cầm búa trên tay phải đập bể màn hình Tivi hiệu LG, màn hình rộng 55 Inch ghi hình camera. Sau đó, H đi ra ngoài điều khiển xe đi qua đường CT, phường E, thành phố S và ném bỏ cây búa vào bụi cây.

H tiếp tục điều khiển xe mô tô mang biển số 83P3-459.09 đi xung quanh các tuyến đường của thành phố S đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, H chạy xe về nhà tại số A, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S. Khi về đến nhà H gặp mẹ ruột là Lê Thị S, lúc này Sáu hỏi H làm gì mà Công an đến nhà tìm H thì H nói với Sáu bản thân H đã lấy trộm tiền của công ty L nên H đã chủ động lấy từ trong người ra một xấp tiền với nhiều mệnh giá khác nhau đưa cho Lê Thị S, số tiền còn lại H cất giấu trên gác của căn nhà. Lê Thị S đã mang số tiền mà H đưa cho mình giao nộp cho Cơ quan Công an, qua kiểm đếm số tiền là 26.625.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Công an phường E, thành phố S đến mời H về làm việc. Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, Cơ quan Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Số A, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S thì phát hiện thu giữ trên gác nơi H ngủ có thêm số tiền là 161.600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 178/KL-HĐĐG, ngày 03-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố S kết luận: 01 tivi hiệu LG, màn hình rộng 55 inch, màn hình tivi bị bể, đã qua sử dụng, thời gian sử dụng trên 04 năm. Tivi hiệu LG 55 Inch, có nguyên giá lúc mua là 15.000.000 đồng, bị bể màn hình và thay thế mới màn hình tivi LG 55 inch là 7.000.000 đồng.

Tại Công văn số 72/TC-KH, ngày 03-11-2021, của Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố S trả lời 01 cái áo khoác màu xanh đen tay dài, trên ngực và tay áo bên trái có chữ EAGLE, không thể tiến hành định giá theo quy định.

Tại Công văn số 73/TC-KH, ngày 16-12-2021, của Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố S trả lời 01 bộ điều khiển cửa cuốn có ghi số 03 và 01 cái áo khoác màu xanh rêu tay dài, trên ngực có logo hình chim đại bàng và chữ Pilot, không thể tiến hành định giá theo quy định.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 01-11-2021.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKS-ST ngày 21-3-2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tăng hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định kháng nghị và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKS-ST ngày 21-3-2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng được chuyển đến Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 21-3-2022 là đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn kháng nghị, nội dung kháng nghị theo quy định tại các điều 336 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tiến hành xem xét, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H khai nhận, để có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân bị cáo đã nảy sinh ý định đột nhập vào công ty L tại số C, đường PH, khóm C, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng do Lê Thanh M làm chủ sở hữu để lấy trộm tài sản. Để thực hiện hành vi phạm tội, vào khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 01-11-2021, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà của Lê Văn TH (là người quản lý công ty), để lấy trộm số tiền 70.000 đồng và bộ điều khiển mở cửa cuốn của công ty L. Bị cáo mở cửa cuốn của công ty, lén lút đột nhập vào bên trong và đi vào căn phòng kính phía bên trái rồi mở tủ bàn làm việc, bị cáo nhìn thấy có nhiều tờ tiền có mệnh giá từ 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng nên dùng hai tay gom hết số tiền này rồi đi ra và bỏ chạy đi về phía đường LD. Trên đường bỏ chạy, bị cáo nghĩ bị camera của công ty ghi lại hình ảnh sẽ bị phát hiện nên nảy sinh ý định quay trở lại đập vỡ màn hình tivi ghi hình camera của công ty. Bị cáo H đã lấy trộm một cây búa tại tiệm sửa xe trên đường CT, phường E, thành phố S, rồi quay lại công ty. Khi đến nơi, bị cáo ngắt điện của công ty rồi đột nhập vào công ty như lúc đầu rồi đi đến phòng kính và cầm búa trên tay phải đập bể màn hình tivi hiệu LG, màn hình rộng 55 Inch ghi hình camera. Sau đó, bị cáo đi ra ngoài điều khiển xe đi qua đường CT, phường E, thành phố S và ném bỏ cây búa vào bụi cây. Tổng số tiền bị cáo H đã lấy trộm là 188.225.000 đồng và giá trị màn hình tivi hiệu LG, màn hình rộng 55 Inch ghi hình camera do hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại tài sản là 7.000.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 178/KL-HĐĐG, ngày 03-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố S.

Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, đối với hành vi dùng búa đập màn hình tivi ghi hình camera của bị cáo H, xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận bị cáo đập màn hình tivi gi hình camera nhằm mục đích che giấu

hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo, đây là tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa chính xác nên Hội đồng xét xử phúc điều chỉnh lại là bị cáo H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về hình phạt đối với bị cáo H: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo; số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã được thu giữ lại và trao trả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do cấp sơ thẩm áp dụng khung hình phạt đối với bị cáo H theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa chính xác, Hội đồng xét xử phúc thẩm điều chỉnh lại bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng để quyết định tăng hình phạt đối với bị cáo H.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, sửa bản án sơ thẩm đối với phần căn cứ điều luật và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Kháng nghị số 03/QĐ-VKS-ST ngày 21-3-2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Sửa phần căn cứ điều luật và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H của Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-11-2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Trại Tạm giam-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thành phố S (02);
- VKSND thành phố S (01);
- CQĐT-Công an thành phố S (01);
- CQTHAHS-Công an thành phố S (01);
- Chi cục THADS thành phố S (01);
- Bị cáo (01);
- PHSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hữu